

IX

Cơm gà và cá sấu

LOẠI súng trái khế H+h này có thể nằm gọn trong lòng bàn tay, màu xanh biếc của nòng thép tương phản một cách khá ái với màu nâu của cán gỗ. Hình thù nó tròn trịa, thường làm liên tưởng đến bộ phận tròn trịa của cô gái nhỏ nhắn mà này nỏ. Tuy nhiên Văn Bình không có thời giờ mơ mộng vẩn vơ vì Agong đã bốp cò, bắn nát cái ly khúm được dùng rót sâm-banh đặt trên bàn, sát hông chàng.

Đứng cách 4 mét, bắn vỡ ly thủy tinh chưa phải là thần xạ, nhưng ít ra hấn cũng đã chứng tỏ không bết bát. Agong quay khẩu súng một vòng rồi tiếp

— Tôi biết anh có tài đoạt súng trong vòng 3th. Về võ nghệ, anh cũng ăn đứt thiên hạ. Bởi vậy, tôi đã thân trọng tối đa, anh nên hợp tác với tôi

thì hơn. Trong trường hợp anh thiếu thành thật, bắt buộc tôi phải xử sự như đối với ly sâm-banh.

— Anh hạ sát tôi ?

— Vì tôi không còn đường nào khác nếu anh tiếp tục đôn phép.

— Anh muốn gì ?

— Bán họa đồ.

— Theo thỏa thuận của trung ương C.I.A. anh phải chịu mạng lệnh của tôi.

— Anh Văn Bình ơi, tôi có cảm tưởng là anh giả vờ ngây ngô...Giả sử tôi còn trung thành với C.I.A, tôi đã không uy hiếp anh bằng súng, và sẵn sàng giết anh để đạt mục đích.

— Vậy anh là nhân viên của Lim Koon ?

— Hắn là một trong những kẻ bị tôi liệt vào sổ đen.

— Nhân viên của Hsiang ?

— Hừ...hừ...nếu là nhân viên của Hsiang tôi chẳng cần đòi anh nộp bản họa đồ. Nói thật với anh, tôi chẳng là nhân viên của ai. Tôi chỉ phụng sự cho tôi. Có tiền mua tiền cũng được, tôi đang thèm tiền. Cả chục triệu đô-la Mỹ, đâu phải ít. Số lương tháng của C.I.A. chỉ đủ cho tôi mua rượu và trả tiền tích-kê hộp đêm một buổi. Một tháng gồm 30 ngày, còn 29 ngày, 29 đêm...tôi không thể

trung thành với họ được mãi. Lim Koon cũng vậy, anh đừng tưởng hẳn tuyệt đối trung thành với chính phủ. Đây là cuộc chạy đua, cua-rơ nào phóng nhanh là chiếm giải. Anh hãy đưa họa đồ đảo Hồng cho tôi. Tôi sẽ chia phần cho anh, chia phần sông phẳng.

— Từ khi đến đây, lần thứ ba tôi bị đi súng đòi nộp họa đồ đảo Hồng, và ai cũng hứa trả tiền hậu hĩ. Riêng Lim Koon hứa những 2 triệu. Nếu có họa đồ trong nháy, tôi đã bán cho Lim Koon...

— Tôi sẵn sàng trả giá cao hơn. Bao nhiêu ?

— 4 triệu mỹ kim.

— Anh làm như tôi in được bạc Mỹ không bằng. Nhưng thôi, 4 triệu cũng được. Đâu, tờ giấy Cheng đưa cho anh đâu ?

— Thủ thật với anh, nó không có ở đây.

— Yêu cầu anh lộn ngược túi áo, túi quần, và trao cái bót-phoi.

— Xin lãnh tôn ý. Nhưng trước anh, Lim-Koon cũng đã lục túi và xét bót phoi.

— Phải cho tôi biết nơi giấu họa đồ. Bằng không tôi sẽ phải giết anh.

— Anh có bấm nhỏ tôi ra, quảng xuống biển cho cá ăn cũng vô ích. Vì tôi đã đốt cháy thành.

than, như tôi đã nói hồi nãy. Phiên anh chờ một lát, tôi xin vẽ lại...

— Hừ, anh là thằng ngu... anh đã đốt cháy luôn một gia tài ketch sù. Họạ đồ ấy chỉ có giá trị nếu được giữ nguyên vẹn. Những nét vẽ bên trong khung đồ mới đáng kể.

— Vì bên trong khung đồ là đảo Hồng ?

— Không phải đảo Hồng. Mà là nơi cất thùng thép Disa trên đảo Hồng. Đảo Hồng tọa lạc ngoài khơi, đối diện đảo Changi ở phía đông Tân gia Ba. Chỉ có hai người khám phá ra hang đá ngầm dưới biển, nơi cất giấu thùng thép. Hai người này là Hsiang và Cheng. Những chi tiết ly kỳ này không được phúc trình đầy đủ với tinh báo Trung Hoa Quốc gia và tinh báo Mỹ. Tôi xin giải thích đầu đuôi anh nghe. Fat-yew cùng vợ và hai nhân viên MI-6 đáp tàu Liwo tản cư khỏi Tân gia Ba, với nhiều thùng thép gắn nắp kín mít, nhưng đó chỉ là thùng thép đựng hóa chất vô thưởng vô phạt. Những thùng thép thật sự đựng chất độc Disa có tác dụng tàn sát hàng triệu nhân mạng được di chuyển từ trước đến gần hang ngầm dưới biển đục bê-tông tại đảo Hồng... Sở dĩ Fat-yew làm vậy vì nhiều lý do. Lý do chính thức là Fat-yew sợ chất độc Disa rơi vào tay Nhật khi ấy đã có mặt trên

đảo Tân gia Ba và hầu như kiểm soát ngoài khơi. Nhưng còn lý do khác, lý do thầm kín... Đó là vợ Fat-yew. Hẳn anh đã biết Fat-yew hơn vợ nhiều tuổi... Nàng có nhan sắc tuyệt vời. Nhan sắc siêu phàm này lại đi đôi với tài ba xuất chúng. Nàng là y sĩ giải phẫu nổi danh, nàng còn là điêu khắc gia nổi danh, bộ tranh tàu «bát cảnh Tiêu Tương» gồm 8 tấm lớn, nàng có thể khắc trạm trên ngà trên diện tích nhỏ bằng nửa đồng xu. Fat vẽ bản đồ Tân gia Ba nhưng cái khung đồ nói là đảo Hồng hoàn toàn do vợ hẩn vẽ. Nàng dùng bút lông nhỏ xiu như sợi tóc đúng vào mực hóa học để vẽ, muốn đọc phải hơ giấy trên ngọn đèn nóng...

— Anh chưa cắt nghĩa lý do thầm kín...

— À, đó là lý do quan trọng nhất. Theo chỗ tôi biết, nhà đương cuộc MI-6 hồi ấy yêu cầu Fat chở thùng thép Disa lên tàu Li-wo để nộp tại Sumatra, tại đó có phi cơ chở cả gia đình Fat-yew lẫn thùng thép Disa đến Tích lan trên đường đi Anh cát Lợi. Và Fat đã tuân lệnh MI-6 nếu vợ hẩn không can thiệp. Vợ hẩn đã thuyết phục hẩn giấu các thùng thép để sau này Hồng bang xử dụng.

— Hồng bang ?

— Phải. Vì thế, nơi cất giấu thùng thép Disa được đặt lên là đảo Hồng. Anh từng hoạt động

nhiều năm ở Á châu tất phải biết đến Hồng bang, hoặc Thanh Hồng bang. Vợ Fat-yew là yếu nhân của Hồng bang, chi nhánh Phúc kiến, Hoa kiều ở Tân gia Ba gồm 2 sắc dân, một phần từ Lương Quảng, phần khác từ Phúc kiến tới. Hồng bang từ Phúc kiến tới được coi là hùng hậu hơn. Vợ Fat được bang viên trên đảo kính nể vì tài ba cũng có, vì chức chương trong bang cũng có, song phần nào cũng vì nàng liên hệ máu mủ với lãnh tụ Hồng bang, Hồng tú Toàn, người sáng lập nước Thái bình thiên quốc bên Tàu và trong vòng 15 năm đã phá hủy 16 tỉnh, hơn 600 thị trấn, làm hàng chục triệu người chết (1).

Vợ Fat ở trong nhóm Hồng bang chống lại Mao trạch Đông, và ủng hộ Tướng giời Thạch. Vợ Fat tiên liệu sau ngày đại chiến chấm dứt. Nhật bại trận, các thùng thép Disa có thể được sử dụng làm khí giới tuyệt đối để thống nhất nước Tàu

(1) Cuộc nổi loạn của Hồng tú Toàn kéo dài từ 1849 đến 1864 với ý đồ phục hưng nhà Minh, ngày 17-7-1864, kinh thành Nam Kinh của Hồng bang bị vây khốn, trước giờ Hồng tú Toàn tự vẫn, một đại lễ truy hoan được tổ chức trong cung, rồi cung tần mỹ nữ bị bắt cổ bằng lụa đào. Hiện nay du đảng Hồng bang đang còn nhiều, hoạt động rải rác khắp nơi trên thế giới.

dưới sự điều khiển của phe Quốc dân Đảng, đồng thời kiếm thêm tài trợ ngoại quốc để kiến thiết Hoa lục. Nhưng, mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên, nàng đã chết chìm với chồng trên tàu Li-wo...

Trong nhiều năm liền, các cơ quan tình báo tây phương và Đài Loan chỉ biết mang máng là một bang viên như vợ Fat-yew thoát chết trong vụ đắm tàu. Tên hán là...

— Hsiang-pen Lih.

— Vâng, Hsiang-pen-Lih. Điều làm tôi ngạc nhiên là cho đến nay tôi vẫn chưa khám phá được Hsiang là ai, đàn ông hay đàn bà, chỉ biết Hsiang quen Cheng. Và trong khi gặp Hsiang, Cheng đã tìm cách đoạt được bản họa đồ đảo Hồng.. Thật đáng tiếc... nếu anh hỏi ý kiến tôi trông diện thoại thì đâu đến nỗi. Giờ đây, tôi có mắt cũng như mù. Anh thử nhớ lại xem... tại sao Cheng lại trao họa đồ cho anh? Trước khi tắt hơi, con người thường buột miệng những lời chân thật, tôi hy vọng là hán cảm thấy sắp chết đã cố tình dặn dò...

Agong nhìn vội sang bên trái, Cánh cửa ăn thông ra sau vẫn đóng chặt. Trên mặt hán phảng phất vẻ bối rối. Chàng hỏi hán:

— Trong nhà có người?

Agong đáp :

— Không. Tôi đến đây một mình. Tuy nhiên tôi vừa nghe tiếng động. Chắc tôi nghe lầm. Cheng Ho mới với anh những gì ?

— Cheng nhắc đến tên một người đàn bà. Mặt mày hết sức đau khổ, nước mắt trào ra như suối, miệng hân hấp hấp những tiếng rời rạc «...giúp nàng... Lam... Lam...»

Agong bàng hoàng, suýt đánh rớt khẩu súng :

— Hân nhắc đến chữ Lam ?

Văn Bình chưa kịp phản ứng thì một tiếng «bụp» quen thuộc từ sau lưng chàng nổ ròn. Do phản ứng tự nhiên sau nhiều năm hoạt động nghề nghiệp, chàng phóng nhoài xuống đất và lăn tròn vào chân tường. Tiếng «bụp» thứ hai nổi lên. Đó là tiếng súng gần ống hãm thanh. Chắc viên đạn thứ nhất đã được giành trọn cho Agong..

Và Agong đã lăn vào cuống họng.

Hung thủ giành viên thứ hai cho chàng. Nếu không phi thân nhanh như điện xẹt, chàng khó tránh khỏi trọng thương. Khi ngã nhào chàng liếc ra cửa, nơi phát ra tiếng súng. Cánh cửa dẫn ra phía sau được đóng chặt trước đó một phút đã mở hé. Thì ra Agong linh tính đúng. Hân nghe tiếng động khả nghi nên thất sắc.

Như trong cơn mơ, cánh cửa kiên cố được đóng lại. Agong dồn đầu vào chân bàn. Cái bàn gỗ nặng nề gây đổ lỏng chông, cái đĩa gạt tàn thuốc lá bằng pha lê đồ sộ rớt xuống nền gạch hoa bị vỡ làm nhiều mảnh vụn bắn toé khắp phòng.

Agong không kêu được tiếng nào. Văn Bình cũng không có thời giờ xem xét vết thương trên cổ hân, chàng phải cấp thời chặn đường tháo lui của hung thủ. Chàng bèn co chân đá cánh cửa. Rắc, rắc.., thợ gỗ bị bứt rời, ổ khóa bật tung, tuy nhiên cánh cửa chỉ mở hé rồi khựng lại. Đây là loại cửa được gắn sợi xích an toàn, thông dụng trong những ngôi nhà sang trọng Tây phương, để phòng hữu hiệu sự đột nhập của gian phi. Hung thủ dám nán lại khóa cửa và lắp dây xích an toàn, điều này chứng tỏ hẳn là dân giết người chuyên nghiệp, trái tim lạnh lùng như tảng băng Bắc Cực..

Văn Bình tông tiếp đòn cùi trở. Sợi xích an toàn bị giứt văng ra ngoài.

Căn phòng không gắn máy lạnh. Không khí ngột ngạt, như thể bị đóng kín từ nhiều ngày, thiếu sự thẩm viếng của ánh nắng mặt trời. Trên tường, giấy đèn ống diêm nhiên tỏa chiếu một

chất sáng xanh dịu dàng. Đờ dạc bày biện ngăn nắp và đẹp mắt. Trong cái tủ kính xinh xắn kê giữa phòng, Văn Bình thấy toàn vỏ sò. Hàng trăm vỏ sò khác nhau. Đủ cỡ. Đủ loại. Đủ hình thù. Đủ màu sắc. Tề ra Agong cũng là tay thu thập vỏ sò có hạng...

Bên cạnh tủ đựng vỏ sò là một cánh cửa. Và cánh cửa này cũng được đóng chặt.

Cũng như hồi nãy Văn Bình phải vận công mới xô bật được chốt gỗ bướng bỉnh khỏi bản lề. Và chàng đặt chân vào phòng thứ ba. Chàng không thấy ai. Chàng phá toang cánh cửa thứ tư để ra sân sau. Sân này dài hơn 20 mét, hai bên có tường cao vút, bên trên chằng dây kẽm gai trùng trùng điệp điệp. Dọc tường những chậu hoa phong lan treo lủng lẳng, mỗi chậu đều dán giấy đỏ viết bằng chữ trắng tên của loại hoa trong chậu.

Giữa sân là con đường nhỏ lát gạch đỏ. Cuối sân một cánh cửa sắt gấp đứng sừng sững. Văn Bình không có hy vọng chế ngự loại cửa sắt này. Chàng ghé khe cửa nhìn ra phía sau thì thấy một khoảng trống. Phía sau nhà là cái bãi lớn. Ra đến đây hung thủ trốn thoát chẳng có gì khó khăn. Phương chi bản quen thuộc đường đi nước bước và tỏ ra khôn ngoan hết mực. Trước khi đặc tàu,

hắn còn không quên móc vào cửa sắt xếp cái khóa Yale bằng đồng, loại không lỗ được dùng để khóa kho hàng...

Văn Bình quan sát một lát rồi nhún vai trở lên nhà trên. Khi ấy, chàng mới nhớ lời nói cuối cùng của Agong. Hắn trúng đạn vào cuống họng, nếu được tiêm huyết hồi sinh hẳn có thể sống thêm vài ba phút để trời trăn những điều mà chàng tin là hệ trọng, vô cùng hệ trọng... Từ nãy đến giờ, gần 5 phút đã trôi qua...

Kính ngạc xiết bao... trên nền phòng đầy mảnh vỡ thủy tinh, nơi Agong nằm sóng sượt 5 phút trước giờ đây chỉ còn lại vũng máu. Vũng máu đỏ khá lớn...

Agong đã biến mất như trong cuộc trình diễn quỷ thuật...

Cửa ra vườn hoa mở toang. Máy điều hòa khí hậu chạy rờ rờ, song hơi nóng ngoài trời đã ùa vào phòng, mang theo những tiếng ồn của ngõ hẻm vừa thức dậy sau giờ nghỉ trưa. Giầy chậu hoa phong lan nằm tênh hênh dưới ánh nắng mặt trời thiêu đốt. Nhiều giọt máu còn ướt chảy lấm lấm bên công. Chiếc xe đua vỏ lát-tích của Agong cũng không cánh mà bay.

Văn Bình không kịp là Agong lái xe đi. Trừ

phi hân có phép thần thông, hân không thể bỏ ra ngoài, treo lên xe, vắn máy. Chắc hân đã thiệt mạng. Hoặc ít ra là trọng thương. Quân gian gồm hai tốp, tốp núp sau cửa, chia súng hạ sát Agong rồi huồn lệ bằng công sau, tốp lảng vảng ở mặt tiền, chờ chàng rượt đuổi lung thủ mới xuất hiện, mang xác chết đi mất dạng.

Nhưng quân gian là ai? Và quân gian tấn tới thì thể Agong với mục đích gì?

Văn Bình đảo mắt nhìn từ phía trước khi bước qua bóng mát những cây bàng xum xuê bên dưới trẻ con tụ tập đông đúc, trong mùi thịt sate cừ nướng than thơm phức. Trong chốc lát chàng ra đến đầu hẻm. Chàng quẹo trái, tiếp tục bách bộ một quãng, tới khi biết rõ không bị ai theo mới vẩy tắc-xi.

Chẳng buồn thận trọng, chàng dẫn taxi-xe lái đến đường Si-mít. Tên đường cũng thật éo le, Si-mít vốn là bí danh của bất cứ ông tổng giám đốc nào của C.I.A., người ta chỉ lấy tên vĩ nhân đã chết dặt cho phổ sá, cho nên Văn Bình đột nhiên có ý nghĩ phen này cơ quan C.I.A. của ông trùm Si-mít sẽ bị thân bại danh liệt...

Chàng đang liên tưởng đến ông Si-mít C.I.A.

thì tắc-xi chạy vào đường Ngọn đồi (1), vượt qua tòa đại sứ Mỹ. Tiệm Omar Khayyam, tiệm ăn Ấn độ ngon bậc nhất trên đảo ở xế bên. Tuy quá giờ ăn trưa từ lâu Văn Bình còn ngửi thấy mùi gà tan-du-ri, món gà nướng đặc biệt của nhà hàng này, dường như nướng trong lò đất nung, khi chín đem ăn với bánh bô lô gọi là nané...

9 phần trăm dân số trên đảo là người Ấn, song món ăn Ấn lại được trọng vọng. Trai gái yêu nhau khoái món ăn Ấn vì nó gồm nhiều gia vị kỳ lạ, ít nhất là 25 loại, từ gừng, tiêu, quế, mù-tạt đến nghệ được dùng làm bột cà-ri. Người ta kể lại là trong số 25 loại gia vị có một giống rễ cây, đem nghiền thành bột, pha nước, phết lên con gà trước khi nướng thì nó sẽ vàng rộm thật đều, chín rất nhanh, hương vị ngon béo khác thường, và khác thường hơn cả là nó làm người ăn mê man như uống rượu mạnh, rồi đòi hỏi ái tình một cách tham lam, vũ bão và bền bỉ chưa từng thấy.

Văn Bình lán man nghĩ đến công việc đề khỏi bị mùi gà nướng ám ảnh. Nhưng hết mùi gà nướng, chàng lại ngửi thấy mùi gà chiên, và nhất là mùi gà luộc. Chàng có cảm tưởng là trong không khí chỉ có mùi gà thơm ngon duy nhất. Đò không phải

(1) — tức Hill Street.

là ảo giác. Vì mùi gà béo ngậy thường là mùi cổ hũu của các thị trấn có nhiều người Tàu. Tân gia Ba vừa là thành phố có tỉ lệ Hoa kiều đông đảo nhất, vừa là nơi có món gà thơm ngon nhất.

Nước miếng kéo dâng lên miệng Văn Bình. Úi chao...chàng đã lê vệt gót giày khắp Viễn Đông mà chưa thấy nơi nào bán cơm gà ngon bằng Tân gia Ba, đây là cơm gà Hải nam, cơm hấp nóng hổi, rời từng hột, mềm nhuyễn như xôi, phủ lực với gà hấp vừa chín tới, thịt nó hồng hồng và nước tương gồm đủ vị cay chua ngọt bất hủ. Tiệm Swee Kee ở đường Trung-lộ (1) là tiệm đường của gà Hải nam, không chuyên nào ghé đảo mà Văn Bình không đến đó.

Đĩ nhiên chàng hạ cổ đến Swee Kee là để thưởng thức món cơm gà. Nhưng cũng vì ở gần tiệm cơm gà thần tiên này còn có một nữ lưu tuyết sắc gần xa liên hệ đến...gà.

Đứng ra, nàng có liên hệ đến những món hàng đắt tiền bằng da con đại bản (2) chàng thường mua tại đường Si-tam-phót. Lần ấy, cũng như mọi lần

(1) — Trung lộ là chữ tạm dịch. Tên thật là Middle Road.

(2) về giải thoại liên quan đến con đại bản (taipan) và đường Si-tam-phót (Stamford Road), tác giả đã giải thích ở một đoạn trên.

TRÊN BIÊN PHONG LAN

khác, chàng mua một ôm bột-phoi và thắt lưng da cá sấu rồi tản bộ đến đường Trung-lộ nhậu vài quế lộ với com gà trước khi ra trường bay. Đường Trung-lộ ở sau tiệm bán đồ da cá sấu 5 con đường, nhưng cũng không xa bao nhiêu, Văn Bình không thích đi xe cốt cho bao tử được nhẹ nhõm thêm, đồng thời đề cập mắt da tinh của chàng có điều kiện ngắm nghía những đôi chân và bờ mông tròn rần rần hiện sau làn áo tàu sừng sấm may chạt.

Khi đến gần tiệm cơm gà, chàng phải dừng bước, vì thấy phía sau tủ gương một cửa hàng nhỏ xiu bầy những cái ví thật đẹp. Và cũng là bột phoi bằng da đại-bản thuộc. Da đại-bản cái không đẹp bằng da đại bản đực, có nhiều mắt, lại bóng và mềm. Chỉ riêng những cái ví da đặc biệt này đủ níu chân Văn Bình, huống hồ trong cửa hàng nhỏ xiu kia có thêm cô bán hàng khoe tám thân nhỏ xiu...

Nàng không còn trẻ nữa, song Văn Bình biết chắc nàng còn sống cảnh chẵn đơn gối chiếc. Con gái đẹp trên ba mươi thường thuộc hai thành phần : hoặc mang bệnh lãnh cảm, không biết rung động trong vòng tay đàn ông, hoặc da tinh kinh khủng những chưa gặp tri âm. Như thường lệ, Văn Bình giả vờ mặc cả, kỹ kéo bột một thêm

hai để được nán lại thật lâu trong quầy hàng chật chội với cô gái Tàu.

Mùi cơm gà bay thoảng vào mũi chàng. Chàng lần la trò chuyện với nàng, và nhờ chàng nói tiếng Quảng Đông trơn tru như người Tàu chèo cống, chàng lại có nhiều duyên dáng trên vẻ mặt khôi ngô nên nữ lưu đã tiết lộ nàng là con gái, nàng lại cảm tình con gà..

Văn Bình vốn có cảm tình đặc biệt (pha lẫn kính nể) đối với phụ nữ tuổi Ti, tuổi Thân và tuổi Dậu, nghĩa là cảm tình con chuột, con khỉ và con..gà. Chuột cái và khỉ cái thường được liệt vào đẳng cấp đa tình nhất trong giống vật, loài người chỉ đến phân nửa, hoặc nhiều lắm hai phần ba cuộc đời, là hết xi-quách, đàn bà lại hết xi-quách sớm hơn đàn ông, trong khi ấy nữ chuột và nữ khỉ lại rồi rảo sức khỏe mọi mặt đến khi thở hơi cuối cùng.. Bởi vậy phụ nữ cảm tình con chuột và con khỉ luôn luôn giữ vai vẻ đàn chị trong phòng the (1).

(1) Các cô và các bà cảm tình con chuột, con khỉ và con gà sướng nhé.. và đồng thời các cậu các ông cũng nên thường cho tác giả. Những tiết lộ về sinh lý học này đã được các khoa học gia danh tiếng công nhận. Cá cũng vậy, con cá môi cái 11 tuổi đẻ số trứng nhiều gấp trăm lần số trứng con 2 tuổi, voi cái già rụng hết răng, gần chết vẫn tiếp tục làm tình..

Văn Bình có biệt nhỡn nhiều hơn với phụ nữ tuổi Dậu, vì so sánh với chuột và khỉ thì các bà gà mái chứa đựng sinh lực vô cùng phong phú. Sự thật đã được chứng minh hùng hồn : gà mái già khom khem vẫn tiếp tục đẻ trứng đều đều, và khả năng bền bỉ của gà mái già thường đánh bại không còn manh giáp những ông gà trống vô địch,

Cô gái tàu ở gần tiệm cơm gà trên đường Trưng-lộ có cái tên rất.. gà mái là Dậu nương. Nàng bán những bót-phơi bằng da cá sấu đục cho Văn Bình với giá rẻ mạt. Rẻ chưa bằng nửa tiền ở tiệm khác, Nàng bỏ vào hộp cạt-tông, gói giấy hoa và buộc ngay ngắn xong xuôi mà chàng còn tần ngần chưa dám trả tiền. Sợ Dậu nương tính lắm, chàng nhắc lại, song nàng đã cười ròn tan, hàm răng trắng ngà lấp lánh dưới ánh đèn ống :

— Thưa ông, em không tính làm đâu, ông đừng ngại, em đã nhường lại cho ông dưới giá vốn để lấy hên.

Chàng hỏi Dậu nương, giọng hơi bối rối :

— Tại sao bán lỗ lại hên, hả cô ?

Dậu nương tiếp tục cười quyến rũ :

— Hôm nay là ngày kị tuổi Dậu, theo phong tục em phải bán rẻ mới tốt. Ông là khách mở hàng đầu tiên em phải bán dưới giá vốn để được nhiều

hèn.

— Hèn nghĩa là cô sẽ phát tài?

— Phát tài, phát lộc chỉ là chỉ cần đối với người có vợ, có chồng. Ông đã biết em còn kén chọn. Em không đến nỗi xấu xí, gia đình thuộc hạng bát ăn bát để, em học khá, em quá ba mươi mà vẫn chưa chồng là vì... em sợ...

— Cô sợ đàn ông.

— Vâng, em sợ đàn ông kém tế nhị, kém lịch thiệp. Người Pháp có chữ ga-lăng. Chữ này đúng với tâm trạng đàn bà con gái bản khoán-ngày nay. Em sinh trưởng trong một giòng họ chuyên nghề lột da đại-bản, đem thuộc rồi cắt chế thành đồ gia dụng nên có khá nhiều mê tín dị đoan. Mê tín dị đoan của con gái trong gia đình em là sợ không kiếm được tấm chồng biết phép ga-lăng như cá-sấu đực.

Văn Bình tỏ vẻ kinh ngạc vì lần thứ nhất trong đời giang hồ, ném cơm cũng như ném tình khắp nơi trên trái đất chàng mới được nghe nói đến đức tính ga-lăng của các chàng cá-sấu. Chàng hỏi gặng nàng cá-sấu đực ga-lăng như thế nào thì nàng đỏ mặt không nói, và quay ra chỗ khác. Một người khách mua hàng đã xuất hiện đúng lúc để cứu nàng khỏi cơn bối rối ngượng ngập. Văn Bình

đành cầm gói đồ cáo từ.

Hôm ấy chàng ăn cơm gà ở tiệm Swee-Keo không biết ngon. Rồi chàng lỡ máy bay. Hôm sau, chàng vẫn lỡ máy bay. Chàng quên phứt lệnh triệu hồi của ông Hoàng, ở liền tù tì một tuần lễ trên đảo để khám phá kỹ được bí mật về tài nịnh đầm của cá-sấu đực. Không ai đủ thẩm quyền giúp chàng vén màn bí mật bằng Dận nương nên Văn Bình đã tìm trăm phương ngàn kế bắt bớ với nàng và chàng đã thành công.

Trong những phút đầu gối tay ấp say sưa Dận nương thỏ thẻ cất nghĩa và khi ấy chàng mới bỏ ngựa. Té ra cá sấu đực ga-lăng như vậy mà chàng không biết.

Có thể nói cá-sấu đực ga-lăng hơn hết trong loài vật, và còn ga-lăng hơn cả đàn ông trong thế kỷ 20 nữa. Điều làm đàn bà chán ghét ở đàn ông là sau mỗi lần yêu đương đàn ông thường quay mặt vào tường ngủ ngay và ngáy vang như sấm, bỏ mặc giai nhân đang lẳng lẳng trong giấc mộng dài. Cá-sấu đực khác hẳn, trước khi làm tình chàng âu yếm dỗ nàng nằm ngay ngắn, và sau phút truy hoan chàng không tàn nhẫn chuồn đi, hoặc mắt lim dim, cúi đầu xuống ca bài tầu mã như các chú ngựa. Chàng cá-sấu không quên ở lại bên người

yêu, nhẹ nhàng diu dàng cá-sấu ngồi dậy, vuốt ve nàng một lát rồi chia tay. (1)

Đại-bản được rất ga-lăng nên từ ngày xưa ngày xưa, khi làn gió vẫn minh chưa thổi đến các hòn đảo ở vùng biển Thái Bình Dương một số phụ nữ bộ lạc ăn lông ở lỗ đã biết cắt da nó, phơi khô, đeo luôn bên mình lấy hên về tình ái. Tập quán thi vị này còn sót lại trên vài vùng bờ biển Nam Dương và tiêm nhiễm vào nếp sống của cô gái bán đồ gia dụng bằng da cá-sấu trên đường Trung-lộ...

Văn Bình mê mải với những kỷ niệm nóng bỏng ngày xưa nên tắc-xi đến đường Si-mít trong khu Hoa kiều chàng mới sực nhớ công-việc.

Si-mít... lại Si-mít... Si-mít là bí danh của mọi ông tổng giám đốc C.I.A., chàng cố quên mà thực tế vẫn bắt nhớ. Chàng hấp tấp xuống xe, lắc đầu lia lịa trước đám hành khách dai như đĩa dứa. Chàng không phải là kẻ keo kiệt (vả lại, đâu phải là tiền

1— Nhân tiện bàn về chuyện «gà», Người Thứ Tám xin nói thêm rằng các cậu gà trống cũng rất ga-lăng, và từ trước Tây lịch kỷ nguyên, người La-Mã đã biết rõ điều ấy. Tuy nhiên gà trống không ga-lăng như cá-sấu được. Cá-sấu được gương nhẹ, vuốt ve giai nhân, còn gà trống thì được tạo hóa phú cho sức khỏe phi thường, làm trận hoai mà không cạn vốn năng.

của chàng mà vấn đề bần xin được đặt ra), chàng không dám bố thí cho ăn mày vì một lẽ giản dị. Chàng không có tiền lẻ. Bố thí bằng bạc lớn thì khác nào vỗ ngực khoe khoang chàng là Văn Bình Z. 28...

Đám hành khách ngoan cố đến nỗi chàng phải bắt ngã cả chùm họ mới chịu buông tha. Chàng bước nhanh như chạy đua, quẹo gấp vào hẻm. Đứng theo lời Cheng Ho, chàng quẹo thêm hai lần trước khi nhìn thấy một ngôi nhà xây gạch, lợp tôn kẽm ọp ẹp án ngữ đầu ngõ cụt. Căn nhà được ngăn đôi, một bên là tiệm tạp hóa, bán đủ thứ thượng vàng hạ cám, từ áo thun là, giấy bút, mì miến đến những bao tròn giấy vàng, giấy bạc óng ánh đẹp mắt, bóc ra thấy lớp áo cao-su dai dẻo được dùng để chống bệnh sinh lý, người Anh gọi là con-dom; bên kia được kê cái bàn nhỏ trên đặt giấy ly cốc đầy nắp ni-lông đựng gần đầy nước đục lờ lờ, nước sâm nhị hồng.

Hai đứa trẻ lên 5,6 đang lêu la lêu lo sau bàn. Chúng đang bàn cãi về vai chính của phim chương vừa chiếu, đứa thì nói phun kiếm từ lỗ mũi ra dễ ợt, đứa thì nói quá khó. Mười ngàn ấy tuổi đầu đã thành thạo phim kiếm hiệp, riêng chi tiết này đủ chứng tỏ chúng tỏ chúng là con nít bụi đời.

Một tên ngó thấy chàng vội ngưng thảo luận, chõ miệng qua đồng lý thủy tinh :

— Nị uống nước sâm.

Văn Bình mỉm cười, ném xuống bàn tờ giấy bạc và nói :

— Cho các em, Sue có nhà không ?

Nghe chàng hỏi, hai đứa trẻ nhảy thót ra thêm. Lối nhảy của chúng nhẹ tâng, như thể xương thịt bằng mấc. Thắng Sue cũng cử động gọn gàng như vậy. Đường như chúng luyện tập võ nghệ thường xuyên.

Hai đứa đều là anh em ruột, vì mặt mũi và thân hình giống nhau như đúc cùng khuôn. Chắc hẳn chúng là em thắng Sue. Chúng được sinh năm một, đứa lớn hơn đứa bé một tuổi là cùng, song thắng anh có vẻ già dặn, nó vừa cao, vừa to ngang hơn thắng em. Trẻ con bỗ côi và bụi đời thường khôn trước tuổi, nhiều khi chúng còn khôn hơn cả người lớn.

Đứa lớn hiếng mắt nhìn Văn Bình :

— Nị hỏi ai ?

Văn Bình đáp nhỏ trong khi chùi tờ giấy bạc mới tinh hỏ vào lòng bàn tay thắng bé :

— Sue. Bác có hẹn với Sue. Nó nói cứ đến đây hỏi em bất cứ giờ nào.

— Tên ông là gì ?

— Cheng Ho.

— Xạo. Ông không phải là ông Cheng châu đều quen mặt ông Cheng.

— Hừ.. bác là bạn ông Cheng. Các cháu đừng hỏi vặn nữa, cứ kêu thắng Sue ra đây,

— Ông đi lộn hẻm.

— Bác không lộn. Các cháu chóng ngoan, bác sẽ cho một trăm đó-la.

— Ở đây không có ai tên Sue.

— Chúng mày đảo đề hết chỗ nói. Hai trăm Mã lai đây, chịu chưa ?

Cả hai đứa đều nín lặng. Tên nhỏ co chân, định phóng vào nhà trong song Văn Bình đã kịp giữ nó lại. Chàng gằn giọng, đe dọa :

— Tao là bạn ông Cheng, nghĩa là bạn thắng Sue, anh cả của chúng mày. Tao chịu mất hai trăm đồng tiền thưởng, nếu chúng mày lừng kờng tao sẽ không cho đồng nào nữa, rồi tao còn rần mỗi đứa một trận..

Tên lớn năn nỉ :

— Ông bớt giận. Cháu sẽ dẫn ông đến gặp anh Sue.

Nói đoạn, nó rón hai tờ bạc thơm tho, đút gọn vào túi. Trong nhà tranh tối tranh sáng mặc dầu

ngoài trời nắng gắt, Văn Bình thấy rõ cặp mắt hai tròng của đứa trẻ. Mắt hai tròng là mắt người có tư chất thông minh. Văn Bình cũng có mắt hai tròng — một vòng sáng rực viền chung quanh con ngươi đen — nên chàng bỗng có thiện cảm với đứa trẻ. Nếu anh em thằng Sue không sống cảnh thiếu cha mẹ, chúng đã là học sinh xuất chúng.

Tên lớn giang tay :

— Mời ông vào.

Nó mở cánh cửa gỗ. Căn nhà ọp ẹp bán nước sấm nhĩ hững chỉ sâu chừng 5 mét trên một diện tích tam giác nhỏ xíu, phía sau cửa gỗ Văn Bình trông thấy hai sân gạch đầy rêu xanh rì, nước bắn động thành vũng. Té ra đây chỉ là «trạm liên lạc». Văn Bình phải khom lưng mới chui qua cái ô vuông trở trong tương rồi bước vào căn nhà khác, rộng rãi nhưng tối om.

Trước mặt chàng lỗ nhỏ bóng đen. Toàn là bóng đen tí hon. Thằng bé 6 tuổi giắt chàng luồn qua ô vuông rồi giựt chạy. Văn Bình trườn theo nín nó lại. Chàng không ngờ nền phòng được phủ toàn rêu trơn trượt, cũng trơn trượt không kém cái sân gạch bên ngoài. Hơn 70 kí thịt rắn chắc của chàng bị mất quân bình trong khoảnh khắc, chàng phải vận công để khỏi té.

Nhưng rồi cuộc chàng vẫn lăn kênh. Chàng vừa rơi vào số phận của những con ngựa hoang sống trong rừng rậm viễn tây Mỹ châu bị dân cao-bồi quăng thòng lọng kéo ngã và bắt trời. Một sợi dây thừng ni-lông được buộc thành vòng tròn rút thụt xuống đầu chàng. Kẻ tung thòng lọng đã tỏ ra có nhiều kinh nghiệm.

Văn Bình chưa từng thua ai. Những đối phương đồng tuổi đồng lực với chàng đều bị chàng coi như con nít thò lò mũi xanh.

Vậy mà lần này chàng chịu thua đám con nít thò lò mũi xanh chính cống trên đảo Phong Lan. Năm dài trên nền phòng đầy rêu, chàng mới nhìn thấy kẻ địch điều khiển thòng lọng.

Kẻ địch này là thằng bé 6 tuổi.

Trời ơi !

Văn Bình Z.28 bị một thằng bé 6 tuổi tung thòng lọng giựt ngã...

